TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-DSST	*Phú Lương, ngày 13 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2022/DSST ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản."

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm C, xã C1, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Xóm C, xã C1, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về yêu cầu thanh toán tiền hàng: Bà Nguyễn Thị Th nhất trí thanh toán cho anh Nguyễn Thế M số tiền hàng còn nợ là 55.000.000^{đ} (năm mươi lăm triệu đồng). Thời hạn thanh toán: từ 05/4/2023 đến ngày 04/6/2023.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.375.000^{đ} (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách nhà nước. Anh Nguyễn Thế M được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 1.755.825^{đ} (một triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn, tám trăm hai mươi lăm đồng) đã nộp theo biên

lai số 0003536 ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên)

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, người được Thi hành án có thể yêu cầu thi hành án. Người phải thi hành án không thi hành được khoản tiền nói trên hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết địnhn này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thị hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thị hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang